

Bản án số: 20/2023/SH-ST
Ngày 25/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ, TỈNH NGHỆ AN**

Th phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên Tòa ông *Nguyễn Văn Thắng*

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phúc

2. Ông Thái Khắc N

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Quyên** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Kỳ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Dân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2023 Tại Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXX ST – HS ngày 12/4/2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn T1; sinh ngày: 05 tháng 6 năm 2001 tại huyện Tân kỳ, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm P, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Th; sinh năm: 1977 và bà: Thái Thị H; sinh năm: 1981; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, từ ngày 08/3/2023 đến nay tại địa phương; có mặt

2. Lê Văn T2; sinh ngày: 21 tháng 11 năm 2003, tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm P, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Th, sinh năm: 1977 và bà: Thái Thị H, sinh năm: 1981; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/10/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ xử phạt 15 tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt ngày 25/9/2021, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng khi chưa đủ 18 tuổi nên không có án tích.

Bị cáo, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 8/3/2023 đến nay, tại địa phương; có mặt.

Người bị hại:

1. Nguyễn Bá N; sinh ngày 24/7/1996; nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Tôn Quang H; sinh ngày 05/3/2001; nơi cư trú: Xóm C, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

2. Lưu Toàn Đ; sinh ngày 24/9/2005 nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho Lưu Toàn Đ: Cô Bùi Thị Thanh Th – giáo viên, chủ nhiệm của người làm chứng Lưu Toàn Đ; nơi công tác: Trường PTTH Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 00 phút ngày 18/12/2022, Lê Văn T1 cùng với anh Tôn Quang H và anh Lưu Toàn Đ đang ăn cháo tại quán cháo đêm Hùng Kiều thuộc khối 2, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An thì Nguyễn Bá N vào quán, do có quen biết với Lê Văn T1 nên khi vào quán Nguyễn Bá N đã đi đến dùng tay vỗ vào cổ của T1 một cái để trêu đùa thì T1 nói “*Đau không hay mô*” nhưng N không dừng lại mà vẫn tiếp tục trêu đùa và nói với T1 “*Tau bẻ cổ mi cho về vợ mi nấn lại*”. T1 nói lại “*Đừng có trêu, tau đập cho đó*” thì N tiếp tục nói “*Mi ưng gọi ai thì gọi đi*” nên Lê Văn T1 đã lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh, loại bàn phím có gắn thẻ sim số thuê bao 0365.339.050 gọi vào số thuê bao 0397.945.445 của Lê Văn T2 (Là em trai của T1); T1 nói với T2 “*Ra quán Hùng Kiều có việc gấp, thằng N Bơ hấn đòi đập tau*”. Khi nghe điện thoại của T1, Lê Văn T2 ra sân nhà mình lấy 01 (một) thanh kim loại hình hộp, dài khoảng 35cm, kẹp vào phía trước xe rồi điều khiển xe mô tô chạy ra thị trấn Tân Kỳ để gặp Lê Văn T1. Cùng lúc này, tại quán cháo đêm Hùng Kiều, sau khi ăn xong T1 ra về thì N nói thách thức “*Thích thì nhích*” nên T1 bực tức và lao vào dùng tay nắm đến sáu cái vào người của N nhưng được mọi người can ngăn. Sau đó, N ra lấy xe và nói với T1 “*Mi chờ đó, thích thì tau đi thêm một án nữa*” rồi điều khiển xe bỏ đi. Còn Lê Văn T1 cùng anh Lưu Toàn Đ và anh Tôn Quang H đi đến quán Trà chanh Hmor của anh H ở Khối 2, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để ngủ. Đến khoảng 00 giờ 15 phút, Lê Văn T2 đi xe máy đến quán Trà chanh Hmor gặp Lê Văn T1 thì T1 nói “*Anh đập xong rồi*”, T2 liền hỏi lại “*Hấn đi mô rồi?*” thì T1 trả lời “*Hấn nói mi chờ đó*”. Vừa nói xong thì Lê Văn T2 thấy có người đang dựng xe mô tô ở trước khu vực quán tạp hóa Huyền

Thương thuộc khối 2, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An dùng đèn pha chiếu thẳng về phía mình nên Lê Văn T2 quay xe lại chạy đến còn Lê Văn T1 chạy bộ đuổi theo sau. Đến gần, Lê Văn T2 nhận ra được Nguyễn Bá N nên T2 dừng xe bên đường rồi lấy thanh kim loại đã chuẩn bị sẵn lao tới chỗ Nguyễn Bá N đang đứng cách khoảng một mét và hỏi “*Răng đó mi?*”. Không chờ N trả lời thì T2 dùng tay phải cầm thanh kim loại đánh nhiều phát vào vùng vai và lưng của N. Bị đánh, N ngồi lên xe mô tô định bỏ chạy thì bị Lê Văn T1 chạy tới nhặt nửa viên gạch ở bên đường ném 01 (một) nhát trúng vào vùng đầu thái dương bên phải của N làm người và xe máy N ngã xuống đường. Thấy N bị máu chảy nhiều nên Lê Văn T1, Lê Văn T2, cùng anh Lưu Toàn Đ và anh Tôn Quang H đưa Nguyễn Bá N đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa An Phát huyện Tân Kỳ. Sau đó, anh Nguyễn bá N được chuyển xuống Bệnh viện hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An để tiếp tục điều trị.

Tại biên bản xem xét dấu vết ngày 22/9/2022 đối với Nguyễn Bá N thể hiện: “Có 01 (một) vết thương hở ở thái dương phải, kích thước dài 8cm, bờ nhám nhở, có tụ máu dưới da; 01 (một) vùng sưng nề ở gò má và hốc mắt bên trái, có vết chày xước; Vùng khớp vai trái và vùng quanh đoạn 1/3 ngoài xương đòn trái phù nề; Vùng lưng có nhiều vết bầm tím”.

Tại bản kết luận giám định số 86/TTPY ngày 17/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Bá N do thương tích gây nên hiện tại là 30% (Ba mươi phần trăm).

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) thanh kim loại dạng ống hình hộp, có kích thước (35 x 2,5 x 2,5)
- 01 (một) viên gạch bị vỡ một nửa màu đỏ, kích thước (09 x 06 x 08) cm,
- 01 (một) chiếc điện thoại di động có bàn phím nhãn hiệu NoKiA màu đen, bên trong có gắn thẻ sim với số thuê bao: 0397.945.445, điện thoại đã qua sử dụng.
- 01 (một) chiếc điện thoại di động có bàn phím nhãn hiệu NOKiA, bên trong có gắn thẻ sim với số thuê bao: 0365.339.050, điện thoại đã qua sử dụng.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Lê Văn T1 và Lê Văn T2 đã tự nguyện bồi tH cho người bị hại tổng số tiền: 81.000.000 đồng (*Tám mươi mốt triệu đồng*) nên người bị hại không có yêu cầu gì khác

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS - HS ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, truy tố bị cáo Lê Văn T1 và Lê Văn T2 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố đối với 2 bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, khoản 1,2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Văn T1 mức án 36 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử

thách đến năm năm. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt: Lê Văn T2 từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không không có yêu cầu bồi th thiệt hại. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự tiêu hủy 1 thanh kim loại có kích thước 3,5cm x 2,3cm x 2,5cm; 1 nửa viên gạch vỡ; 1 sim điện thoại số 0397.945445; 1 sim điện thoại số 0365.330050. Bán để sung quỹ Nhà nước 1 chiếc điện thoại nhãn hiệu NoKia 130 V10.00.11; 1 điện thoại NoKia 105. 22.0017.02.

Về án phí hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc 2 bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Về phần tranh luận: Bị cáo Lê Văn T1 và Lê Văn T2 không tranh luận gì về quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Về nói lời sau cùng: Bị cáo Lê Văn T1 và Lê Văn T2 rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã được cơ quan, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự không có ý kiến khiếu nại gì.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T1, Lê Văn T2 đã khai nhận hành vi mà các bị cáo thực hiện đúng như nội dung của Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại biên bản xem xét dấu vết ngày 22/9/2022 đối với Nguyễn Bá N thể hiện: “Có 01 (một) vết thương hở ở thái dương phải, kích thước dài 8cm, bờ nhám nhở, có tụ máu dưới da; 01 (một) vùng sưng nề ở gò má và hốc mắt bên trái, có vết chầy xước; Vùng khớp vai trái và vùng quanh đoạn 1/3 ngoài xương đòn trái phù nề; Vùng lưng có nhiều vết bầm tím”; tại bản kết luận giám định số 86/TTPY ngày 17/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Bá N do thương tích gây nên hiện tại là 30% (Ba mươi phần trăm). Như vậy đã có đầy đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 00 giờ 15 phút ngày 18/12/2022 tại quán ăn Hùng Kiều thuộc Khối 2, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Bá N đã có hành vi trêu đùa, thách thức Lê Văn T1 đánh nhau nên Lê Văn T1 đã gọi điện thoại rủ Lê Văn T2 (là em ruột của T1) đến để đánh nhau với Nguyễn Bá N thì Lê Văn T2 đồng ý. Sau đó, Lê Văn T2 và Lê Văn T1

gặp Nguyễn Bá N đang đứng trước quán tạp hóa Huyền Thương thuộc Khối 2, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ thì Lê Văn T2 dùng 01 (một) thanh sắt mang theo đến đánh nhiều nhất vào vùng vai và lưng của Nguyễn Bá N, còn Lê Văn T1 đã nhặt một nửa viên gạch vỡ bên đường ném trúng vào đầu của Nguyễn Bá N gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là: **30%** (*Ba mươi phần trăm*). Hành vi của Lê Văn T1 và Lê Văn T2 đủ yếu tố cấu Th tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất nghiêm trọng: Lê Văn T1 và Lê Văn T2 phạm tội thuộc vào trường hợp nghiêm trọng. Hai bị cáo đã cùng ý chí để thực hiện tội phạm, các bị cáo đồng phạm không có sự phân công, bố trí chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Phân hoá vai trò của từng bị cáo thì thấy rằng: Lê Văn T1 là người gọi điện thoại rủ Lê Văn T2 đánh nhau với anh Nguyễn Bá N, T1 đã dùng nửa viên gạch là loại hung khí nguy hiểm ném trúng vào vùng đầu thái dương bên phải của N làm anh N bị thương, bị cáo T1 phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án và mức án phải cao hơn so với đồng phạm khác. Đối với Lê Văn T2 khi được Lê Văn T1 điện thoại rủ đánh nhau với Nguyễn Bá N là T2 hưởng ứng ngay và tích cực chuẩn bị công cụ để phạm tội, khi gặp anh N thì T2 đã dùng thanh sắt do T2 chuẩn bị trước là loại hung khí nguy hiểm đánh nhiều phát vào người anh N, làm anh N bị thương. Lê Văn T2 đồng phạm với vai trò là người thực hành tích cực nên mức án của Lê Văn T2 cũng phải gần tương đương với Lê Văn T1. Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được sức khỏe của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ, nhưng do thái độ coi tH kỷ cương pháp luật, coi tH sức khỏe của người khác nên các bị cáo đã cố ý phạm tội và bất chấp mọi hậu quả xảy ra.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Lê Văn T1 và Lê Văn T2 không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lê Văn T1 và Lê Văn T2 có thái độ Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục khó khăn cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo; việc hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, trong đó nguyên nhân một phần do lỗi của người bị hại. Hai bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử; áp dụng khoản 2 Điều 134 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử Lê Văn T1 mức án 36 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đến 60 tháng. Áp dụng khoản 2 Điều 134 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Văn T2 mức án 24 đến 27 tháng tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian. Hội đồng xét xử xét thấy, Lê Văn T1 nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng và được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng cho Lê Văn T1 để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta lấy giáo

dục làm chính, cần xử phạt bị cáo mức án 36 tháng tù cho hưởng án treo, giao về cho địa phương nơi bị cáo cư trú để quản lý giáo dục như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ. Đối với Lê Văn T2, ngày 27/10/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ xử phạt 15 tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt ngày 25/9/2021, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng khi chưa đủ 18 tuổi nên không có án tích. Trong quá trình thực hiện tội phạm thì Lê Văn T2 thể hiện thái độ hung hãn, coi thường pháp luật, chứng tỏ bị cáo chưa có sự ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xử phạt Lê Văn T2 24 tháng tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tại phiên tòa là đủ nghiêm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn T1, Lê Văn T2 đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 81,000.000 đồng, trong quá trình điều tra và đơn xin vắng mặt tại phiên tòa anh Nguyễn Bá N không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại một khoản tiền nào khác. Hội đồng xét xử miễn xét.

-Vật chứng vụ án: Gồm 1 thanh kim loại có kích thước 3,5cm x 2,3cm x 2,5cm; 1 nửa viên gạch vỡ; 1 sim điện thoại số 0397.945445; 1 sim điện thoại số 0365.330050 là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tiêu hủy; 1 chiếc điện thoại nhãn hiệu NoKia 130 V10.00.11, thu giữ của Lê Văn T2; 1 điện thoại NoKia 105.22.0017.02, thu giữ của Lê Văn T1 là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội xét thấy đang có giá trị, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí hình sự, các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 2 Điều 134 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử Lê Văn T1 3 năm tù, cho hưởng án treo. Về tội Cố ý gây thương tích. Thời gian thử thách 05 năm, được tính từ ngày tuyên án 25/4/2023.

Giao Lê Văn T1 về cho Ủy ban nhân dân xã K huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 2 Điều 134 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Văn T2 2 năm tù. Về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

-Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tiêu hủy; 1 thanh kim loại có kích thước 3,5cm x 2,3cm x 2,5cm; 1 nửa viên gạch vỡ; 1sim điện thoại số 0397.945445; 1 sim điện thoại số 0365.330050; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước 1 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 130 V10.00.11, thu giữ của Lê Văn T2; 1 điện thoại Nokia 105. 22.0017.02, thu giữ của Lê Văn T1. Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ và chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ ngày 28/3/2023.

Về án phí: Áp dụng, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn T1 và Lê Văn T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sơ thẩm.

Tuyên quyền kháng cáo: Lê Văn T1 và Lê Văn T2 có mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người bị hại anh Nguyễn Bá N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thắng

